

Phụ lục IV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CP XÂY LẮP III
PETROLIMEX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~17~~ / XL3- CBTT

Tp. HCM, ngày ~~1~~ tháng ~~04~~ năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
năm 2024

Kính gửi: **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch/Trading name: CÔNG TY CP XÂY LẮP III PETROLIMEX (PENJICO)

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0302536580.
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 57.719.303.621 VNĐ
- Địa chỉ: 2286 Huỳnh Tấn Phát, Ấp 3, xã Phú Xuân, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 028 39404602
- Số fax: 028 39404606
- Website: www.penjico.petrokimex.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): PEN

Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay).

- Năm 1977 Bộ Vật Tư thành lập Công Ty Xây Lắp III là một doanh nghiệp Nhà nước với chức năng nhiệm vụ duy tu sửa chữa các công trình xăng dầu tiếp quản của chế độ cũ và xây mới các công trình kho xăng dầu, cầu cảng thuộc ngành xăng dầu cho các tỉnh từ Quảng Bình cho đến Cà Mau
- Ngày 31/01/2002 Công Ty Xây Lắp III chính thức chuyển sang Công Ty Cổ Phần theo Quyết định số 0721/QĐ-BTM ngày 08/06/1999 và Quyết định số 1239/2001/QĐ-BTM ngày 14/11/2001 của Bộ Thương Mại với tên gọi mới là Công Ty Cổ Phần Xây lắp III - Petrokimex. Vốn điều lệ tại thời điểm cổ phần là 4,2 tỷ đồng, trong đó vốn Nhà nước chiếm 30%. Sở Kế hoạch đầu tư TPHCM cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần lần đầu số 4103000817 ngày 31/01/2002, số đăng ký kinh doanh mới 0302536580. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã thay đổi lần thứ 18, ngày 11/07/2022. Tổng vốn điều lệ của Công ty hiện nay là 50 tỷ đồng.
- Các sự kiện khác:
 - Công ty đã niêm yết cổ phiếu công ty CP xây lắp III Petrokimex trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán PEN từ ngày 30/06/2014 và chính thức giao dịch từ ngày 25/9/2014.
 - Tổ chức Bureau Veritas certification cấp chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000 về bồn bể và hệ thống đường ống xăng dầu vào ngày 01/10/2007; Được tái chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 vào ngày 29/09/2010; Được tái chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 vào ngày 25/09/2017 và gần đây nhất, được tái chứng nhận vào ngày 18/09/2022 có hiệu lực đến 19/09/2025.
 - ISOCERT - Tổ chức chứng nhận và kiểm tra quốc tế đã cấp giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001:2018 vào ngày 03/12/2022 có hiệu lực đến 02/12/2025.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).

- Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là: Xây lắp các công trình phục vụ ngành xăng dầu; Xây lắp bồn chứa, đường ống, lắp đặt thiết bị PCCC; Sản xuất kinh doanh các sản phẩm cơ khí và cho thuê kho bãi, nhà xưởng; Xử lý nền móng công trình; Xây dựng công trình bờ kè, bến cảng; Kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm hóa dầu, vật tư - thiết bị ngành xăng dầu; Cung cấp – Lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời
- Trong năm 2024, doanh thu chính của Công ty là từ hoạt động xây lắp, gồm: Thi công lắp đặt bể chứa, hệ thống ống công nghệ kho xăng dầu, nhà máy chế biến thực phẩm, cửa hàng xăng dầu v.v. Cung cấp thiết bị xăng dầu; Dịch vụ cho thuê nhà xưởng và doanh thu từ hoạt động đầu tư tài chính.

- Địa bàn kinh doanh: (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).

Hà Nội, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, Cần Thơ.

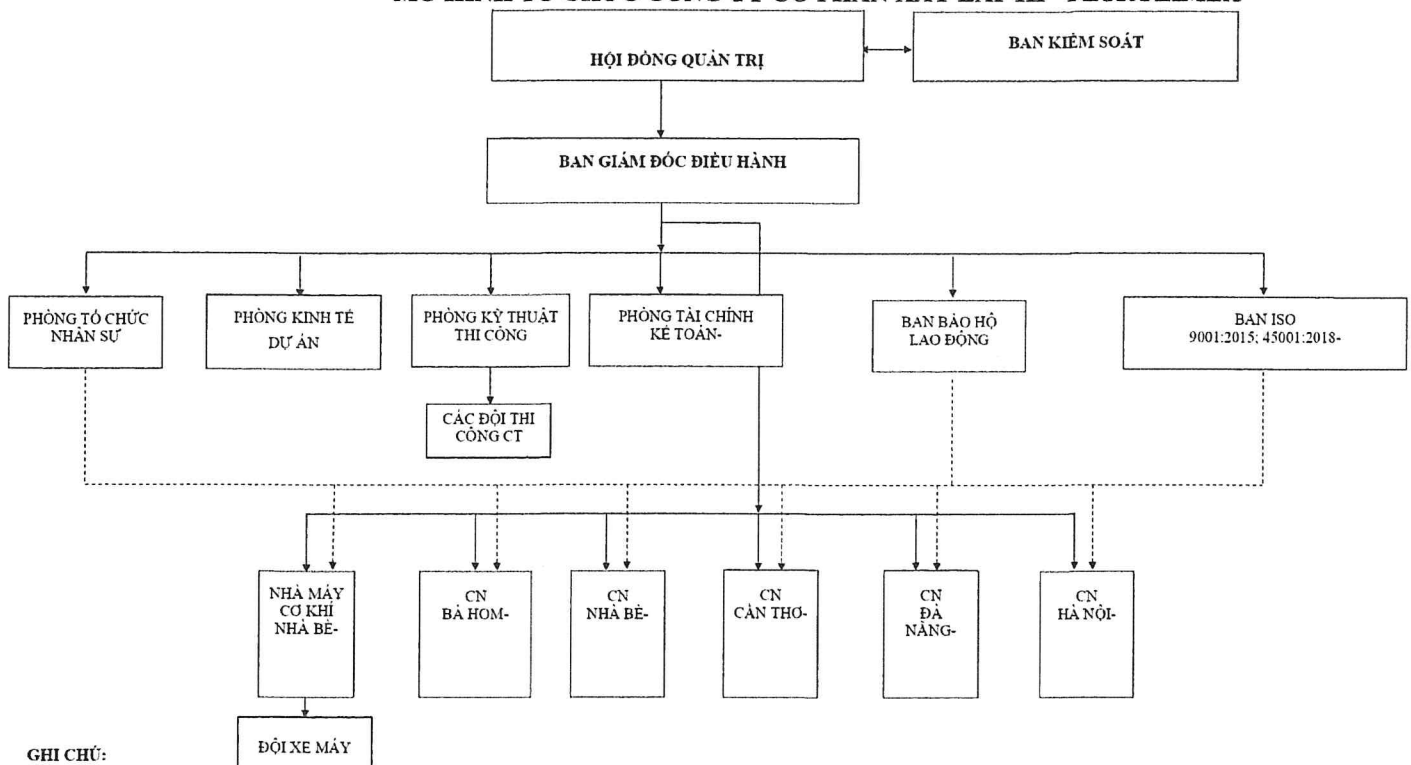
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị (nêu rõ mô hình theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp).

Từ năm 2002, Công ty chuyển sang mô hình hoạt động Công ty Cổ phần. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của công ty. Đứng thứ hai là Hội đồng quản trị, đây là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Công ty ban hành một hệ thống quản lý mà theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị, Công ty có một Giám đốc, hai phó Giám đốc và một Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Đồng thời, Công ty có một Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty nhằm thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Cơ cấu bộ máy quản lý: Xem Sơ đồ Tổ chức Công ty đính kèm

MÔ HÌNH TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP III - PETROLIMEX



GHI CHÚ:

————— : CHỈ ĐẠO TRỰC TIẾP

----- : CHỈ ĐẠO NGHIỆP VỤ

- Các công ty con, công ty liên kết: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết.

Không có

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

- Định hướng phát triển của công ty là xây dựng Công ty trở thành một thực thể vững mạnh, có uy tín thương hiệu tại thị trường trong nước và khu vực; Tạo lập một văn hóa doanh nghiệp có bản sắc riêng; Phát huy năng lực của Công ty trong lĩnh vực xây lắp bồn chứa, đường ống, các công trình phục vụ ngành xăng dầu.
- Mô hình tổ chức Công ty và đội ngũ nhân lực đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn ASME đủ khả năng nhận thầu các công trình thuộc dạng PC hoặc EPC, các công trình có vốn đầu tư nước ngoài.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất cho nhà máy cơ khí để phục vụ công tác chế tạo, gia công sản phẩm cơ khí theo quy trình khép kín đảm bảo tiến độ thi công không phụ thuộc vào địa bàn công trình, thời tiết. Đồng thời xây dựng chiến lược gia công hàng cơ khí xuất khẩu, gia công toàn bộ các sản phẩm phục vụ cho việc thi công bồn bể xăng dầu.
- Phát huy kết quả đạt được trong năm 2024, Công ty tiếp tục tìm kiếm các công trình xây dựng bồn chứa, đường ống, các công trình phục vụ ngành xăng dầu bên ngoài lãnh thổ Việt Nam. Thúc đẩy hợp tác với các đơn vị trong ngành cũng như nước ngoài cùng tham gia đấu thầu các công trình quốc tế, nhằm xây dựng thương hiệu trên thị trường và tăng thêm doanh thu cho Công ty. Giữ vững thị trường công việc trong nước, tiếp tục đẩy mạnh, khai thác thị trường nước ngoài.
- Ổn định sản xuất, lấy hiệu quả kinh tế làm trọng tâm.
- Chú trọng đầu tư và phát triển nguồn nhân lực.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (Môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

- Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ được quan tâm kiểm tra thường xuyên, chặt chẽ.
- Kiểm soát, hạn chế về cơ bản mức độ ô nhiễm môi trường trong gia công cơ khí tại Nhà máy gia công cơ khí.
- Công đoàn Công ty CP Xây lắp III - Petrolimex luôn quan tâm theo dõi tạo điều kiện động viên người lao động hoàn thành nhiệm vụ được giao, hưởng ứng đóng góp và tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

5. Các rủi ro: (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường, thiên tai, dịch bệnh v.v.).

- Thiên tai do bão lũ, thời tiết mưa gió bất thường ảnh hưởng đến thời gian thi công công trình.
- Việc thanh toán chậm của các chủ đầu tư và lãi suất vay ngân hàng cũng làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Nêu các kết quả đạt được trong năm. Nêu những thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận, chi phí, thị trường, sản phẩm, nguồn cung cấp v.v

- Năm 2024, mặc dù nền kinh tế Việt Nam nói chung và ngành năng lượng nói riêng có khởi sắc, nhưng do khách quan, trong những tháng đầu năm, các dự án xây lắp xăng dầu vẫn còn trong giai đoạn lập khả thi, thiết kế hoặc chọn thầu. Do đó, các hợp đồng chủ yếu tập trung vào cuối năm, gây khó khăn trong việc huy động nhân lực có kinh nghiệm chuyên ngành xăng dầu - dầu khí, trong khi đó, các dự án đã ký trong năm 2023 chuyển qua năm 2024 chưa thực sự nhiều hoặc chưa đủ điều kiện để triển khai đồng bộ.
- Cạnh tranh khốc liệt giữa các đơn vị xây lắp, không chỉ từ doanh nghiệp trong nước mà còn từ doanh nghiệp nước ngoài. Giá thành giảm sâu, dẫn tới hiệu quả trên từng dự án khá thấp.
- Tình trạng thiếu vốn, phải sử dụng hoàn toàn vốn đối ứng và vốn vay ngân hàng nên dù đã có tiến bộ nhất định, song chi phí lãi vay trả ngân hàng còn lớn (Chiếm hơn 35% chi phí gián tiếp).
- Các khoản công nợ chưa thu hồi được từ dự án DENKO, dự án Hòn La đã gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: So sánh kết quả đạt được trong năm so với các chỉ tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu năm liền kề. Phân tích cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc không đạt/đạt/vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch và so với năm liền kề.

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2023	KH 2024	TH 2024	% KH	% cùng kỳ 2023
1	Sản lượng	136.962	300.000	233.699	78%	171%
2	Doanh thu	133.985	270.000	268.460	99%	200%
3	Tổng LN trước thuế	-14.676	2.000	1.015	51%	
4	Tổng LN sau thuế	-15.451	2.000	1.010	51%	
5	Tổng giá trị đầu tư	761	11.930	1.901	16%	250%

2. Tổ chức và nhân sự

-Danh sách Ban điều hành: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác).

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần của công ty/
1	Nguyễn Ngọc Thanh	Giám đốc	0%
2	Dương Minh Trí	Phó Giám đốc	0.24%
3	Nguyễn thị Phụng	Phó Giám đốc	4.98%
4	Hoàng Trần Như Quỳnh	Kế toán trưởng	0.55%

- Những thay đổi trong ban điều hành: (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm). Quyết định bổ nhiệm Bà Nguyễn thị Phụng là Phó giám Đốc Công ty từ ngày 19/4/2024.

-Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

- Số lượng lao động tính đến ngày 31/12/2024 là 137 người.
- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động: lương; thưởng; ăn giữa ca; xăng xe đi lại; BHXH – BHYT – BHTN - BHTNLĐ.BNN theo Luật BHXH quy định.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án), tình hình thực hiện các dự án lớn. Đối với trường hợp công ty đã chào bán chứng khoán để thực hiện các dự án, cần nêu rõ tiến độ thực hiện các dự án này và phân tích nguyên nhân dẫn đến việc đạt/không đạt tiến độ đã công bố và cam kết).

Không có.

b) Các công ty con, công ty liên kết: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết).

Không có.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	255.369.924.719	272.420.775.097	7 %
Doanh thu thuần	133.984.999.883	268.459.795.880	102%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(14.193.045.670)	(157.817.454)	
Lợi nhuận khác	(483.614.832)	1.173.658.255	
Lợi nhuận trước thuế	(14.676.660.502)	1.015.840.801	
Lợi nhuận sau thuế	(15.450.780.902)	1.010.428.401	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,25	1,22	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,14	1,1	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	0,78	0,79	
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	3,5	3,72	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	7	11	
+ Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	0,55	1,02	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần		0,38%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu		1,75%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản		0,38%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần: Nêu tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu. Trường hợp công ty có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài, cần nêu rõ thị trường giao dịch, số lượng chứng khoán được giao dịch hay được bảo trợ và các thông tin quan trọng liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công ty liên quan đến chứng khoán giao dịch hoặc được bảo trợ tại nước ngoài.

Tổng số 5.000.000 cổ phần của Công ty CP Xây Lắp III Petrolimex đang lưu hành đều là cổ phiếu phổ thông, chuyển nhượng tự do, không có số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.

b) Cơ cấu cổ đông: Nêu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa

Cổ đông	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
Tổng Cộng	5.000.000	100%
Trong đó:		
Cổ đông lớn	2.189.760	43.8%
Cổ đông nhỏ	2.810.240	56.2%
Cổ đông tổ chức	1.984.090	39.68%
Cổ đông cá nhân	3.015.910	60.32
Cổ đông trong nước	4.998.700	99,97%
Cổ đông nước ngoài (Theo DSCĐ ngày ĐKCC: 29/03/2023)	1.300	0,03%
Cổ đông nhà nước		
CD là CTY TNHH MTV thuộc hệ thống PLX	1.500.000	30%
Cổ đông khác	3.500.000	70%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Nêu các đợt tăng vốn cổ phần kể từ khi thành lập bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v (thời điểm, giá trị, đối tượng chào bán, đơn vị cấp).

Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch.

Không có

e) Các chứng khoán khác: nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán.

Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính.

Không có

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

Không có

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.

Không có

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

Lượng điện tiêu thụ tại Văn Phòng công ty :67.577Kwh/ năm

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

Không có

6.4. *Tiêu thụ nước:* (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty cổ phần cấp nước Nhà Bè cung cấp nước phục vụ cho việc sinh hoạt tại Văn phòng Công ty. Lượng nước sử dụng 2.144m³/ năm.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng.

Không có

6.5. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:*

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

Không có/ None

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

Không có.

6.6. *Chính sách liên quan đến người lao động*

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

- Số lượng lao động tính đến ngày 31/12/2024 là 137 người.

- Mức lương trung bình đối với người lao động: 10,5 triệu đồng/người /tháng/.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Thực hiện theo Thỏa ước lao động tập thể.

- Thực hiện quan trắc môi trường lao động định kỳ 1 năm 1 lần.

- Trang bị bảo hộ lao động, khám sức khỏe định kỳ hàng năm trang bị bảo hiểm chăm sóc sức khỏe bệnh tật, thai sản, tai nạn lao động, bảo hiểm thân thể: Healthcare (PJICO), bảo hiểm tai nạn con người.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên.

+ Đào tạo đánh giá viên nội bộ theo tiêu chuẩn ISO 45001:2018: 01 người.

+ Đào tạo khóa Huấn luyện ATVSLĐ cho CB-CNV: 03 người

+ Đào tạo chứng chỉ giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp – hạ tầng kỹ thuật hạng 1: 01 người.

+ Đào tạo chứng chỉ giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình, hạng 1: 01 người.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

Không có/ None

6.7. *Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.*

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng.

Đóng góp hỗ trợ đồng bào miền Bắc bị ảnh hưởng Bão số 3: 19,6 triệu đồng (trong đó các cá nhân người lao động 4,6 triệu đồng, Công ty 15 triệu); Quỹ phòng chống thiên tai TP.HCM: 8.282.000 đồng.

6.8. *Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.*

Lưu ý: (Mục 6 phần II Phụ lục này, công ty có thể lập riêng thành Báo cáo phát triển bền vững, trong đó các mục 6.1, 6.2 và 6.3 không bắt buộc đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm).

Khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng các chuẩn mực báo cáo quốc tế trong việc báo cáo Phát triển bền vững.

Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*

- Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây. Trường hợp kết quả sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch thì nêu rõ nguyên nhân và trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với việc không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (nếu có).

- Trong năm 2024, công ty đã ký mới nhiều hợp đồng có giá trị, nâng tổng giá trị hợp đồng của công ty trong năm 2024 tăng lên khá nhiều so với năm trước. Tuy nhiên, về mặt sản lượng và doanh thu cũng

như lợi nhuận, dù đã nỗ lực, nhưng vì những lý do chủ quan và khách quan khác nhau, sản lượng, doanh thu và lợi nhuận năm vẫn chưa đạt theo kế hoạch kỳ vọng dù kết quả đã tăng hơn gấp đôi so với năm 2023. Quan trọng hơn là công ty đã có lãi (Tuy không đạt kế hoạch) so với kết quả lỗ trong năm 2023.

- Công ty thiếu vốn lưu động, phải vay ngân hàng hoặc các nguồn khác với lãi suất cao, đôi khi không thể vay do thiếu tài sản thế chấp.

- Nhà máy gia công các bán sản phẩm tại khu vực Tổng kho XD Nhà bè phải di dời theo yêu cầu của TP HCM và Công ty XD khu vực 2 gây ảnh hưởng rất lớn tới quá trình sản xuất của Công ty.

- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 có hiệu lực từ 01/01/2024, vẫn giữ ưu đãi những gói thầu xây lắp dưới 5 tỷ đồng cho doanh nghiệp siêu nhỏ và nhỏ.

- Các dự án ngành xăng dầu gặp khó khăn với quy định: Nhà thầu thi công và nhà thầu tư vấn không được có cổ phần hoặc vốn góp của nhau, và không cùng có cổ phần hoặc vốn góp trên 20% của cùng một tổ chức.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được:

- Đảm bảo hồ sơ năng lực của cá nhân và của công ty đủ điều kiện tham gia đấu thầu các dự án thi công xây lắp xăng dầu và công trình công nghiệp. Việc bố trí CBKT trong BCHCT có trình độ chuyên môn kỹ thuật đáp ứng điều kiện thi công đã mang lại hiệu quả đối với công tác tổ chức thi công.

- Tiết giảm chi phí chung từ 8% đến 10%.

- Công ty đã ký nhiều hợp đồng lớn với các khách hàng mới cho các dự án như: Các dự án kho xăng dầu phục vụ mục đích quân sự ; Các dự án kho xăng dầu, hoá chất, nhiên liệu hàng không ; Các dự án điện NLMT áp mái ; Các dự án khí hoá lỏng ; Các bể chứa và silo phục vụ ngành F&B.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí, hạch toán đúng và đầy đủ đối với các chi nhánh trực thuộc, các công trình trọng điểm. Đảm bảo phân bổ dòng tiền cho các dự án hợp lý, trả nợ vay đúng hạn đồng thời không để chậm trễ trong công tác cung ứng vốn phục vụ sản xuất nhất là trong điều kiện thực tế Công ty hiện đang rất thiếu vốn lưu động cộng và việc thiếu tài sản thế chấp đảm bảo.

- Hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001-2015 và Hệ thống đảm bảo sức khỏe lao động theo ISO 45001-2018 vẫn tiếp tục được duy trì và cải tiến liên tục trong toàn công ty. Vì vậy, đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, đồng thời đảm bảo môi trường làm việc an toàn và lành mạnh cho tất cả nhân viên. Những cải tiến này không chỉ giúp tăng cường uy tín và vị thế của công ty trên thị trường mà còn góp phần vào sự phát triển bền vững và lâu dài.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản và nợ phải thu quá hạn ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số cuối năm
I- Tài sản ngắn hạn	235,364,179,386	254,368,939,975
1- Tiền và các khoản tương đương tiền	35,031,621,704	15,432,467,054
2- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	10,652,674,900	9,161,178,700
3- Các khoản phải thu ngắn hạn	163,002,341,563	197,719,272,079
4- Hàng tồn kho	20,714,674,959	25,708,501,090
5- Các tài sản ngắn hạn khác	5,962,866,260	6,347,521,052
II- Tài sản dài hạn	20,005,745,333	18,051,835,122
1- Các khoản phải thu dài hạn	10,000,000	10,000,000
2- Tài sản cố định	18,772,379,549	16,191,930,990
3- Bất động sản đầu tư		
4- Tài sản dở dang dài hạn		360,569,913

5- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
6- Tài sản dài hạn khác	1,223,365,784	1,489,334,219
Tổng tài sản	255.369.924.719	272.420.775.097

+ Tổng tài sản và nguồn vốn đến 31/12/2024 là: 272,42 tỷ đồng, tăng 17 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

+ Tài sản ngắn hạn là: 254,37 tỷ đồng chiếm 93 % tổng tài sản; Tài sản dài hạn 18,051 tỷ đồng chiếm 07 %.

Hoạt động kinh doanh xây lắp và đầu tư tài chính phụ thuộc vào nguồn vốn vay ngân hàng và nguồn ứng trước của khách hàng do đó hiệu quả kinh doanh chịu ảnh hưởng bởi chính sách tiền tệ, lãi suất ngân hàng.

Giá trị thực hiện đầu tư năm 2024 là 1.901 triệu đồng chỉ đạt 14% so với kế hoạch. Công tác đầu tư chủ yếu là: Tháo dỡ để di dời nhà máy cũ trong tổng kho ; Cải tạo và mở rộng nhà xưởng ra khu văn phòng công ty; Cải tạo Nhà ăn và phòng làm việc cho khu văn phòng công ty; Bảo trì nhà xưởng và trạm biến áp khu Bà Hom.

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số cuối năm
I – Nợ phải trả	198,661,049,499	214,701,471,476
1 – Nợ ngắn hạn	188,196,435,206	209,564,115,230
2 – Nợ dài hạn	10,464,614,293	5,137,356,246
II – Vốn chủ sở hữu	56,708,875,220	57,719,303,621
1 – Vốn chủ sở hữu	56,708,875,220	57,719,303,621
2 – Nguồn kinh phí và quỹ khác		
Tổng nguồn vốn	255,369,924,719	272,420,775,097

- Nợ phải trả 214,7 tỷ đồng tăng 16 tỷ đồng so với đầu kỳ chiếm 79%, Vốn chủ sở hữu 57,72 tỷ đồng chiếm 21%, hệ số thanh toán ngắn hạn 1,22 lần, hệ số thanh toán nhanh 1,1 lần.

Trong đó:

- Nợ vay là 61,156 tỷ đồng: vay ngắn hạn 56,068 tỷ đồng, vay dài hạn 5,087 tỷ đồng.

Gồm:

Vay của ngân hàng 54,469 tỷ đồng tăng 5,061 tỷ đồng so đầu kỳ.

Vay của cá nhân 6,687 tỷ đồng giảm 1,952 đồng so đầu kỳ.

Nợ phải trả người bán là 35,728 tỷ đồng tăng 25,482 tỷ đồng so đầu kỳ.

- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hồi đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay.

Không có nợ phải trả quá hạn.

Lãi suất vay vốn được xác định trong từng Hợp đồng tín dụng cụ thể, từng khế ước nhận nợ, theo chế độ lãi suất của ngân hàng trong từng thời kỳ nên không bị ảnh hưởng bởi chênh lệch lãi vay.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Việc sắp xếp, tinh gọn cấu trúc của các phòng nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc; Xây dựng lại chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn và định biên của các phòng nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc và nhà máy đã tạo động lực thúc đẩy tăng năng suất hiệu quả làm việc của người lao động.
- Công tác giám sát quá trình thi công được duy trì thực hiện bằng báo cáo hình ảnh theo quy định của Công ty, các công trình thi công đều đảm bảo tiến độ, kỹ thuật, chất lượng đạt yêu cầu.
- Các công trình đã đảm bảo an toàn tuyệt đối trong suốt quá trình thi công xây dựng, đặc biệt là các công trình thi công trong kho xăng dầu đang hoạt động.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch tài chính chủ yếu:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2025
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	50
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	339
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,9
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0

Kế hoạch đầu tư:

No.	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2025
	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	12,254
1	Máy móc thiết bị dụng cụ	Tỷ đồng	2,210
2	Cơ sở vật chất	Tỷ đồng	9,496
3	Đào tạo nguồn nhân lực	Tỷ đồng	0,548

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có).

- Đối với việc xem xét trích lập dự phòng đối với các khoản công nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng: Đây là các khoản công nợ thi công công trình đến nay vì nhiều lý do khách quan đến thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán các dự án chưa đáp ứng đầy đủ các thủ tục, điều kiện hoàn thành.

- Đối với việc xem xét trích lập dự phòng đối với các khoản công nợ trả trước cho người bán ngắn hạn: Đây là khoản ứng trước tiền cho các nhà cung cấp để thực hiện các hợp đồng cung cấp vật tư, hàng hóa dịch vụ phục vụ cho các dự án đang thực hiện của công ty. Tại thời điểm-phát hành Báo cáo kiểm toán, chúng tôi đã liên lạc với các đối tác và sẽ thực hiện thu hồi trong năm 2025.

- Đối với hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển từ các năm trước: Đây là các mặt hàng đã tồn đọng lâu ngày, mất phẩm chất, Công ty dự kiến tiêu hủy hoặc làm việc với nhà cung cấp để đổi sang mặt hàng mới. Tại thời điểm công bố báo cáo tài chính, việc đàm phán chưa hoàn tất. Do đó, Công ty đã cùng thống nhất với đơn vị kiểm toán để trình bày ý kiến ngoại trừ nhằm phản ánh đúng sự việc

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (Tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Không có

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Không có

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

-Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 đã được sửa đổi có hiệu lực từ ngày 01/01/2024 nhưng vẫn giữ nguyên ưu đãi gói thầu xây lắp có giá gói thầu không quá 05 tỷ đồng được dành cho doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ tham dự thầu. Các dự án công trình trong ngành xăng dầu đều vướng qui định: Nhà thầu tham dự thầu với nhà thầu tư vấn (cụ thể là công ty tư vấn Pec) của gói thầu đó không có cổ phần hoặc phần vốn góp của nhau; Không cùng có cổ phần hoặc phần vốn góp trên 20% của một tổ chức, cá nhân khác với từng bên.

- Hoạt động xây lắp của Công ty luôn ở trong tình trạng thiếu vốn lưu động và phải dùng hoàn toàn vốn vay từ Ngân hàng và một số nguồn vay khác. Trong quá trình SXKD có những lúc không thể vay vốn của

Ngân hàng do không có tài sản thế chấp để đảm bảo cho hạn mức tín dụng tại ngân hàng, các nguồn vốn vay khác thì phải chịu lãi suất cao.

- Các công trình thi công tuy đã hết thời gian bảo hành nhưng chủ đầu tư vẫn chưa thanh toán với nhiều lý do trong đó có cả lý do chủ quan cũng như khách quan, số nợ hiện vẫn còn tồn đọng kéo dài chưa thu hồi, trong đó công trình Denko (Myanmar). Các khoản nợ khó đòi từ nhiều năm trước đã được Tòa án xét xử nhưng chưa có điều kiện thi hành án để thu hồi, trong đó có Công ty CP Kho cảng xăng dầu hàng không Miền Nam, Công trình Hòn La (tại Quảng Bình).

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Trong năm vừa qua HĐQT cùng với Ban Giám đốc đã tiến hành 09 buổi họp chung nhằm đánh giá nhận xét, phân tích, dự báo tình hình SXKD của công ty trong năm 2024. và đưa ra các giải pháp để đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh được tốt hơn. Ban Giám đốc luôn thể hiện vai trò tham mưu của mình, đã triển khai thực hiện đúng các nghị quyết của HĐQT. Tuy nhiên kết quả sản xuất kinh doanh còn có những chỉ tiêu chưa đạt như kế hoạch đề ra.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

Hội đồng quản trị sẽ tập trung chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc tiếp tục thực hiện theo định hướng:

- Ưu tiên, đẩy mạnh và tăng cường công tác tiếp thị tạo nguồn công việc làm có chọn lọc, đảm bảo tính hiệu quả. Tập trung khai thác triệt để dịch vụ các cơ sở hạ tầng kho bãi, nhà xưởng sẵn có trên các khu nhà đất của Công ty; Tập trung hoàn thiện thủ tục pháp lý các khu đất, nghiên cứu các phương án chuyển đổi mục đích công năng sử dụng đất phù hợp với qui hoạch, chính sách của Nhà nước và lợi ích của Công ty theo Nghị quyết 98/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm cơ chế chính sách đặc thù về đất đai đối với TP. Hồ Chí Minh; Nghị quyết 171/2024/QH15 của Quốc hội cho phép thí điểm thực hiện các dự án nhà ở thương mại bằng phương thức chuyển nhượng tự nguyện hoặc đang có quyền sử dụng đất. Nghị quyết này sẽ có hiệu lực từ 01/4/2025 và kéo dài trong 05 năm. Đây là bước tiền quan trọng, giải quyết khó khăn trong tiếp cận đất đai và thúc đẩy phát triển thị trường bất động sản đối với các khu đất của Công ty tại Bà Hom, Nhà Bè.

- Tập trung cơ cấu lại bộ máy tổ chức sản xuất của công ty theo hướng tinh, gọn, hiệu lực, hiệu quả, tiết giảm chi phí tối đa, tăng cường công tác quản trị công ty một cách hiệu quả; áp dụng triệt để công nghệ thông tin vào công tác quản trị doanh nghiệp.

- Xây dựng chiến lược ngành nghề kinh doanh theo thứ tự ưu tiên trên cơ sở đa ngành nghề phù hợp với nguồn lực và thế mạnh hiện có của Công ty và xu thế phát triển của xã hội.

- Tập trung thu hồi công nợ, sử dụng nguồn vốn để đầu tư tài chính và hợp tác kinh doanh một cách hiệu quả, đảm bảo tính thanh khoản và tuân thủ theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị tăng cường công tác chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các giải pháp cung ứng kịp thời vốn phục vụ SXKD thi công các dự án đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả; triển khai các giải pháp cụ thể để thu hồi khoản công nợ lớn và giải pháp khắc phục lỗ lũy kế của các năm trước.

V. **Quản trị công ty**

1. *Hội đồng quản trị*

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác.

STT	Họ và tên	Chức danh	Điều hành/ Độc lập /Không điều hành	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Cung Quang Hà	Chủ tịch HĐQT	Điều hành	3,97%
2	Nguyễn Ngọc Thanh	Thành viên	Điều hành	0%
3	Trương Đăng Cảnh	Thành viên	Điều hành	0%
4	Nguyễn Hồng Kỳ	Thành viên	Không điều hành	4,29%
5	Đào Quốc Hưng	Thành viên	Độc lập	0%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban).

- Tiểu Ban pháp chế gồm có 01 thành viên: Ông Nguyễn Huy Nhân, Trưởng ban.
- Tiểu Ban chiến lược gồm có 01 thành viên: Ông Đào Quốc Hưng, Trưởng ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 9 phiên họp trực tiếp và 04 lần xin ý kiến của các thành viên bằng văn bản theo đúng quy định để nắm rõ tình hình SXKD từ công ty đến các chi nhánh, ban hành 13 Nghị quyết và 05 Quyết định để đưa ra các chính sách và có biện pháp chỉ đạo kịp thời. Chi tiết các Nghị quyết và các Quyết định ban hành năm 2024 được thể hiện tại Báo cáo tình hình quản trị số 04/XL3-HĐQT-BC ngày 20/01/2025 và đã được công bố trên hệ thống công bố thông tin của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đồng thời trên trang thông tin điện tử của Công ty.

Ngoài ra, HĐQT đã thực hiện quyền hạn theo quy định của Điều lệ Công ty, triển khai các nhiệm vụ sau:

- Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư, kế hoạch lợi nhuận năm 2024.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp).

Báo cáo giám sát của thành viên HĐQT độc lập, kết quả như sau:

+ Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp đúng qui định, Điều lệ, nội dung các buổi họp đảm bảo tính khách quan vì lợi ích chung của Công ty, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông nhỏ lẻ, người lao động và các đối tác...

+ Thông qua việc giám sát hoạt động của Công ty nhận thấy tính minh bạch trong hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc xây dựng chính sách, chiến lược phát triển, trong các hoạt động liên quan đến tài chính nội bộ cũng như công khai các thông tin về tổ chức quản trị nội bộ và các giao dịch ảnh hưởng đến tình hình hoạt động của Công ty.

+ Năm 2024 hoạt động chung của Công ty, của Hội đồng trị, Ban điều hành đều tuân thủ theo đúng qui định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các Quy chế của Công ty. Tuy nhiên, do trong năm qua có rất nhiều khó khăn trong đó có cả nguyên nhân khách quan cũng như chủ quan đã làm ảnh hưởng hoạt động sản xuất của Công ty, do vậy kết quả hoạt động SXKD năm 2023 chưa đạt kế hoạch đã đề ra.

Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Hoạt động của Tiểu ban Pháp chế đã rà soát đề nghị điều chỉnh bổ sung sửa đổi: Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ quản trị Công ty; Trực tiếp theo dõi, thực hiện vai trò đại diện công ty tham gia tố tụng đối với các vụ kiện tại Tòa án các cấp thụ lý; theo dõi việc thi hành án các vụ việc đã có quyết định thi hành án; thực hiện việc thu hồi các khoản công nợ khó đòi...

- Hoạt động của Tiểu ban Chiến lược: Nghiên cứu phát triển sản phẩm và tìm kiếm thông tin thị trường nước ngoài.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

Không có.

2. Ban Kiểm soát/Ủy ban kiểm toán

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành).

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Lê Thị Hồng Mai	Trưởng ban	0,1%
2	Nguyễn Hồng Minh	Thành viên	0 %
3	Ngô Hồng Phi	Thành viên	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán, nội dung và kết quả của các cuộc họp).

- Ban kiểm soát gồm 03 thành viên trong đó 01 thành viên làm việc theo chế độ chuyên trách. Ban kiểm soát

đã tổ chức 10 phiên họp, thông qua hai hình thức: trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ giám sát theo chương trình kế hoạch, nhiệm vụ đã được phân công.

- Trong năm, thành viên Ban Kiểm soát có sự thay đổi: Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25/4/2024, Đại hội đã thông qua đơn xin thôi nhiệm vụ của ông Vũ Cường và đồng thời phê chuẩn việc bầu bà Nguyễn Hồng Minh làm thành viên thay thế.

- Các thành viên trong Ban kiểm soát chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, đảm bảo tuân thủ đúng theo Điều lệ của Công ty, Luật doanh nghiệp và quy chế làm việc của Ban kiểm soát.

- Tham gia và cử đại diện tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban Điều hành.

- Có ý kiến đóng góp và kiến nghị với HĐQT, Ban Điều hành một số vấn đề liên quan đến các mặt hoạt động của công ty.

- Giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD của Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.

- Đề xuất HĐQT lựa chọn Cty TNHH kiểm toán CPA là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2024.

- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin, đáp ứng kịp thời các yêu cầu cung cấp thông tin của các cơ quan quản lý Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cũng như đăng thông tin trên Website của công ty, đảm bảo việc chia sẻ nguồn thông tin cho cổ đông và nhà đầu tư.

- Đối với cổ đông: Ban kiểm soát đã giải đáp trực tiếp các ý kiến thắc mắc trong phạm vi BKS và phản ánh các ý kiến của cổ đông đến HĐQT, Ban điều hành để cùng nắm bắt và giải quyết các vấn đề một cách thỏa đáng nhằm đảm bảo tối đa quyền lợi cổ đông.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý. Giá trị các khoản thù lao, lợi ích và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể. Các khoản lợi ích phi vật chất hoặc các khoản lợi ích chưa thể/không thể lượng hóa bằng tiền cần được liệt kê và giải trình đầy đủ).

STT	CHỨC DANH	THÙ LAO HĐQT	TIỀN LƯƠNG, PHỤ CẤP, THƯỞNG	TỔNG THU NHẬP CHỊU THUẾ
I	Hội Đồng Quản Trị			
1	Chủ tịch HĐQT		425.100.000	425.100.000
2	Thành viên Thường trực (giai đoạn trước ngày 25/4/2024)		18.000.000	18.000.000
3	Thành viên Thường trực (giai đoạn sau ngày 25/4/2024)		36.000.000	36.000.000
4	Thành viên kiêm thư ký HĐQT (giai đoạn trước ngày 25/4/2024)		224.383.600	224.383.600
5	Thành viên 3 (giai đoạn sau ngày 25/4/2024)		36.000.000	36.000.000
6	Thành viên 1	54.000.000		54.000.000
7	Thành viên 2	54.000.000		54.000.000
II	Ban Kiểm Soát			
1	Trưởng ban kiểm soát		189.495.671	189.495.671
2	Thành viên 1 (giai đoạn trước ngày 25/4/2024)	12.600.000		12.600.000

3	Thành viên 1 / Member 1 (giai đoạn sau ngày 25/4/2024)	25.200.000		25.000.000
4	Thành viên 2	37.800.000		37.800.000
III	Ban điều hành			
1	Giám đốc		387.409.980	387.409.980
2	Phó giám đốc 1		291.354.568	291.354.568
3	Phó giám đốc 2		170.719.420	170.719.420
5	Kế toán trưởng		224.905.533	224.905.533
	Tổng Cộng	273.600.000	1.913.368.772	2.186.968.772

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên).

Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

***Giao dịch giữa công ty và Công ty Cổ phần Thương Mại Kỹ Thuật Pet- Nor LNG:**

- Hợp đồng thi công số 31/XL3-HĐ ngày 09/01/2024 về việc cung cấp vật tư thép với giá trị: 4.397.335.030 đồng, PLHĐ ngày 25/2/2024 và PL01-31/XL3-HĐ điều chỉnh chủng loại vật tư với giá trị hợp đồng điều chỉnh: 3.766.332.080 đồng.

- Hợp đồng mua bán số 37/XL3-HĐ ngày 26/03/2024 về việc cung cấp vật tư thép với giá trị: 5.214.428.103 đồng.

- Hợp đồng số 42.1/XL3-HĐKT ngày 08/5/2024 về hợp đồng thuê mặt bằng văn phòng với giá trị 2.800.000 đồng/tháng.

- Hợp đồng số 50/XL3-HĐ ngày 22/7/2024 về việc gia công lắp dựng bể inox với giá trị: 4.989.050 đồng, PLHĐ số 50.1/PLHĐ ngày 23/7/2024 với giá trị điều chỉnh: 6.281.234.586 đồng và PLHĐ 67.1/PLHĐ ngày 18/11/2024 với giá trị điều chỉnh: 6.640.750.558 đồng.

- Hợp đồng số 61/XL3-HĐ ngày 26/9/2024 về việc thi công sửa chữa tại khu bồn với giá trị: 533.792.651 đồng.

- Hợp đồng số 65/XL3-HĐ ngày 17/10/2024 về việc gia công lắp đặt đường ống khí nén với giá trị: 445.593.610 đồng.

- Hợp đồng số 70/XL3/Petnor ngày 16/12/2024 về cung cấp thép với giá trị: 254 triệu đồng.

***Giao dịch giữa công ty và Công ty CP tư vấn và xây lắp Dầu khí Việt Nhật-VNJP:**

- Hợp đồng cung cấp thiết bị van công nghiệp số 19/HĐMB/ PENJICO-VNJP ngày 09/01/2024 với giá trị 510.927.300

- Hợp đồng cung cấp thiết bị van công nghiệp số 1103/HĐMB/PENJICO-VNJP ngày 13/03/2024 với giá trị 240.797.700 đồng

- Hợp đồng cung cấp thiết bị số 15122023/HĐKT/PENJICOHN- VNJP ngày 15/12/2023 với giá trị 230.592.681 đồng

- Hợp đồng cung cấp thiết bị số 18122023/ HĐKT/PENJICOHN- VNJP ngày 18/12/2023 với giá trị 624.110.200 đồng

- Hợp đồng cung cấp thiết bị số 20122023/HĐKT/ PENJICOHN- VNJP ngày 20/12/2023 với giá trị 650.100.000 đồng

- Hợp đồng cung cấp thiết bị số 1505/HĐMB/PENJICO- VNJP ngày 15/05/2024 với giá trị 29.491.682 đồng

- Hợp đồng cung cấp thiết bị số 3005/HĐMB/PENJICO-VNJP ngày 30/05/2024 với giá trị 16.225.000 đồng
- Hợp đồng mua bán bộ gia nhiệt máy hóa hơi với giá trị 35.000.000 đồng
- Hợp đồng mua bán cáp CU số 20122024/HĐMB/PENJICO-VNJP ngày 20/12/2024 với giá trị 4.130.000.556 đồng
- Điện áp mái VP Đà Nẵng với giá trị: 133.355.961 đồng

*** Giao dịch giữa công ty và Công ty TNHH năng lượng Tâm Việt CKC:**

- Hợp đồng mua bán thiết bị số 01/HĐMB-CKC-PENJICO ngày 17/04/2024 với giá trị 32.400.000 đồng.
- Hợp đồng mua bán hàng hóa số 58/HĐMB/XL3-CKC ngày 30/05/2024 với giá trị 605.000.000 đồng.
- Hợp đồng cung cấp tấm pin năng lượng mặt trời số 91/HĐKT/CKC-PENJICO ngày 10/06/2024 với giá trị 1.285.350.000 đồng.
- Hợp đồng cung cấp tấm pin năng lượng mặt trời số 90/HĐKT/CKC-PENJICO ngày 10/06/2024 với giá trị 771.210.000 đồng.
- Hợp đồng cung cấp tấm pin năng lượng mặt trời số 0207/HĐKT/CKC-PENJICO ngày 02/07/2024 với giá trị 291.500.000 đồng.
- Hợp đồng mua bán hàng hóa số 1812/HĐKT/CKC-PENJICO ngày 18/12/2024 với giá trị: 155.827.171 đồng

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty).

Công ty có xây dựng Quy chế nội bộ Quản trị công ty và bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty. Thực hiện và tuân thủ đầy đủ các qui định của pháp luật về Quản trị công ty và về Tổ chức Đại hội đồng cổ đông.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tổng hợp của Công ty Cổ phần Xây Lắp III - Petrolimex tại ngày 31/12/2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp. Ngoại trừ Công ty chưa đánh giá khả năng thu hồi và xem xét trích lập dự phòng đối với các khoản công nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng với giá trị là 15.858.743.636 VND, trả trước cho người bán ngắn hạn với giá trị là 306.336.350 VND. Và Công ty chưa đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được với hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển có tổng giá trị là 698.640.000 VND.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ).

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán được đính kèm trong báo cáo này

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu:

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Ngọc Thanh